

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 232/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Anh Trương Văn L, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn K, xã Ph, huyện H tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Đinh Nữ Quỳnh A, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn K, xã Ph, huyện H tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào các Điều 212; Điều 213; Điều 144 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55; 58; 81; 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào Điều 6; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27; điểm a, b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trương Văn L và chị Đinh Nữ Quỳnh A.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con: Công nhận anh Trương Văn L và chị Đinh Nữ Quỳnh A có 02 con chung là Trương Đức K, sinh ngày 19/01/2013 và Trương Trường N, sinh ngày 24/12/2017; anh Trương Văn L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Trương Đức K và cháu Trương

Trường N; chị A có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, anh L và các thành viên trong gia đình không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Chị Đinh Nữ Quỳnh A có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng anh L mỗi cháu một tháng là 1.500.000 đồng, hai cháu 3.000.000 đồng/tháng (*Ba triệu đồng*). Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 7 năm 2022 cho đến khi cháu Trương Đức K và cháu Trương Trường N đủ tuổi thành niên.

Về tài sản và công nợ: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Trương Văn L tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/0010933 ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoàng Hóa. Anh Trương Văn L được nhận lại 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Chị Đinh Nữ Quỳnh A chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng theo định kỳ.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành (ngày 29/7/2022) và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Hoàng Hóa;
- Chi cục THADS huyện Hoàng Hóa;
- UBND xã Ph;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Tú